

TIỀM NĂNG ĐỂ QUẢNG NINH TRỞ THÀNH MỘT CỰC TĂNG TRƯỞNG

Hồ Sĩ Quý^{1*}

¹Ủy viên Hội đồng lý luận Trung ương;

Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

* Email: hosiquy.thongtin@gmail.com

Ngày nhận bài: 12/05/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 10/08/2023

Ngày chấp nhận đăng: 27/08/2023

TÓM TẮT

Tăng trưởng kinh tế không bắt đầu đồng thời ở tất cả mọi nơi. Nó chỉ xuất hiện tại các cực phát triển, với cường độ khác nhau, từ đó lan ra toàn bộ khu vực hay nền kinh tế. Tư tưởng này của lý thuyết cực tăng trưởng được nghiên cứu và được nhen nhóm thực hiện ở Quảng Ninh từ hơn 10 năm nay. Ưu tiên đầu tư và tạo điều kiện để một trung tâm kinh tế tổng hợp như Vân Đồn hay Hạ Long phát triển mạnh và nhanh hơn, nhằm kích hoạt các trung tâm kinh tế hay đô thị nhỏ hơn trong toàn bộ khu vực – đó chính là mô hình cơ bản của lý thuyết cực tăng trưởng. Sự phát triển ấn tượng của Quảng Ninh những năm gần đây dường như đã có chịu ảnh hưởng nhất định của tư duy về cực tăng trưởng.

Từ khóa: cực tăng trưởng, Quảng Ninh, tiềm năng.

THE POTENTIAL OF QUANG NINH PROVINCE TO BECOME A GROWTH POLE

ABSTRACT

Economic growth does not begin everywhere at the same time. It only appears to varying degrees in developed poles before spreading to the entire region or economy. The growth pole theory has been researched and implemented in Quang Ninh for more than ten years. The basic model of growth pole theory is to prioritize investment and create conditions for an integrated economic center like Van Don or Ha Long to develop stronger and faster in order to activate smaller economic centers or urban areas throughout the region. The impressive development of Quang Ninh in recent years appears to have been influenced by growth pole theory.

Keywords: growth pole, potential, Quang Ninh province.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quảng Ninh là tỉnh địa đầu vùng Đông Bắc Tổ quốc, là nơi hội tụ, cô đọng tất cả các nhân tố của sự phát triển từ địa lý – tự nhiên đến văn hóa – lịch sử, từ địa chính trị đến địa kinh tế, từ xã hội đến con người... Nghĩa là,

nguồn lực đầu vào cho sự phát triển ở Quảng Ninh không chỉ là những yếu tố địa lý tự nhiên hay tài chính mà còn là những yếu tố văn hóa và lịch sử, con người Quảng Ninh. Nơi đây không chỉ được thiên nhiên ưu đãi về nguồn tài nguyên cảnh quan rừng, biển,

hải đảo, tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, mà đội ngũ lãnh đạo của tỉnh còn có tầm nhìn chiến lược, tư duy tiên phong, đột phá. Với những thành tựu đã đạt được cùng với quyết tâm chính trị, Quảng Ninh phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc trung ương, thành phố dịch vụ, công nghiệp hiện đại, năng động vào năm 2030.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài viết này, tác giả đã sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp, diễn dịch, so sánh để phân tích làm rõ một cách cô đọng, ngắn gọn, dễ hiểu nhất về lý thuyết về cực tăng trưởng. Đồng thời, phương pháp khái quát hóa, trừu tượng hóa cũng được sử dụng để lý giải các yếu tố góp phần đưa Quảng Ninh trở thành cực tăng trưởng ở phía Bắc của cả nước.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Lý thuyết về cực tăng trưởng

Lý thuyết về “cực tăng trưởng” (Growth Pole) được ra đời vào những năm 50 của thế kỷ XX, bắt đầu từ Francois Perroux (1903 – 1987) và Jacques-Raoul Boudeville (1919 – 1975), hai nhà kinh tế học nổi tiếng người Pháp. F. Perroux cho rằng, “sự tăng trưởng kinh tế không xuất hiện ở tất cả mọi nơi và ở trong cùng một thời điểm; nó chỉ xuất hiện trong các điểm hoặc các cực phát triển, với cường độ thay đổi khác nhau; nó lan dọc theo các kênh đa dạng và với các tác động đầu cuối khác nhau đối với toàn bộ nền kinh tế”. Theo J. R. Boudeville, “cực tăng trưởng là một tổ hợp các ngành công nghiệp đang phát triển trong một khu vực đô thị và điều đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế trong toàn bộ khu vực” (Singh, 2022).

Các lý thuyết về cực tăng trưởng từ đó được các học giả phát triển và bổ sung thêm nhiều nội dung đến mức rất phong phú. Nhiều quốc gia đã ứng dụng lý thuyết này và cũng đã đạt được những thành công ở mức độ khác nhau.

Ngày nay, lý thuyết cực tăng trưởng vẫn được ứng dụng khá phổ biến trong phân vùng

kinh tế, phát triển đô thị và trong phát triển kinh tế. Đối với phát triển không gian đô thị (cũng là phát triển kinh tế vùng đô thị), nếu nhà quản trị biết tập trung đầu tư công một cách hợp lý để tạo được sự kích thích, biết ưu tiên thu hút nguồn lực (nhân lực, vốn tài chính, công nghệ...) cho phù hợp với nhu cầu và thế mạnh phát triển của các không gian, thì điều đó sẽ tạo ra một cực tăng trưởng. Cực tăng trưởng thường có tác động mạnh đến khu vực ngoại vi và từ đó tạo ra sự liên kết và hợp tác của toàn vùng trong phát triển kinh tế – xã hội (Avram & Braga, 2017; Dobrescu & Edith, 2014).

3.2. Các yếu tố của cực tăng trưởng Quảng Ninh

Với lịch sử hàng nghìn năm xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc, Quảng Ninh là nơi hội tụ, cô đọng tất cả các nhân tố của sự phát triển. Theo quy hoạch phát triển kinh tế quốc gia, Quảng Ninh vừa thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc vừa thuộc vùng duyên hải Bắc Bộ. Những năm gần đây, sự phát triển nhanh, nóng, sôi động của Quảng Ninh đã ít nhiều mang dáng dấp là một cực tăng trưởng. Với 10/14 huyện, thị, thành phố tiếp giáp biển, trong đó có hai huyện đảo (Cô Tô và Vân Đồn), tỉnh Quảng Ninh có tổng diện tích ven biển và vùng biển, đảo chiếm tới 72% tổng diện tích với 72,5% dân số toàn tỉnh (riêng diện tích đảo chiếm 11,5% tổng diện tích tự nhiên).

Nói Quảng Ninh là nơi hội tụ, cô đọng tất cả các nhân tố của sự phát triển từ địa lý – tự nhiên đến văn hóa – lịch sử, từ địa chính trị đến địa kinh tế, từ xã hội đến con người... nghĩa là nói nguồn lực đầu vào cho sự phát triển nhanh và bền vững ở Quảng Ninh không chỉ là than hay khoáng sản, không chỉ là du lịch Hạ Long hay phát triển nhiệt điện... mà còn là đặc thù địa chính trị của một vùng đất tiền duyên, là lịch sử của một vùng văn hóa buôn bán và giao lưu sớm, là phong cách tư duy và bài học dùng người của một cộng đồng dân cư đa dạng. Không chỉ gồm các yếu tố địa lý tự nhiên hay vốn tài chính, nguồn lực đầu vào cho sự phát triển ở Quảng Ninh trên thực tế còn là văn hóa, lịch sử và con người, đặc biệt là con người của 22 dân tộc

anh em Quảng Ninh và tầm nhìn chứa đựng năng lực thực tiễn của lãnh đạo các cấp.

Quảng Ninh chỉ mới thức giấc khoảng mười năm gần đây sau giấc ngủ khá lâu trên tài nguyên của mình. Còn nhiều tiềm năng đặc thù đủ để Quảng Ninh trở thành một cực tăng trưởng mạnh.

1 – Quảng Ninh là *tỉnh địa đầu vùng Đông Bắc Tổ quốc*, mang đậm những nét đặc thù về điều kiện địa lý tự nhiên, xã hội, kinh tế, con người. Với lịch sử hàng nghìn năm xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc, tỉnh Quảng Ninh là nơi hội tụ, cô đọng của *các nhân tố lịch sử – văn hóa cho sự phát triển*.

Quảng Ninh có diện tích tự nhiên 617.772,64 ha. Trong đó, diện tích đất lâm nghiệp là 422.937 ha, chiếm 70,61% với diện tích rừng che phủ chiếm 55%, diện tích rừng đặc dụng 29.835,9 ha – chiếm 7,05%, diện tích rừng phòng hộ 133.127,8 ha – chiếm 31,48%; quy hoạch đất rừng sản xuất là 259.973,5 ha – chiếm 61,47% (Vũ Đức, 2020).

Tư tưởng về xây dựng Quảng Ninh thành một cực tăng trưởng thể hiện rõ trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV (9/2020): “*Tiếp tục kế thừa, phát triển tư duy, tầm nhìn, lộ trình, phương thức phát triển* của hai nhiệm kỳ trước, không ngừng phát huy tiềm năng, thế mạnh để phát triển nhanh, bền vững; nội lực của tỉnh được củng cố, tăng cường, trở thành một trong những cực tăng trưởng kinh tế toàn diện của phía Bắc”. Mục tiêu cụ thể là: “Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GDP trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 – 2025 đạt khoảng 10%/năm, GRDP đầu người đến năm 2025 đạt trên 10.000 USD; tỉ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt trên 75%; giữ vững vị trí nhóm đầu cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)”. Phấn đấu “đến năm 2030, Quảng Ninh trở thành tỉnh có GRDP đầu người trên 15.000 USD...; đến

năm 2045, Quảng Ninh là vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế;... người dân có mức thu nhập tương đương các nước phát triển” (Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, 2020).

Tỉnh Quảng Ninh là cực tăng trưởng của đất nước và của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, nhưng bản thân kinh tế Quảng Ninh cũng thiết kế những cực của mình – từ một điểm tổ hợp, sự phát triển kinh tế sẽ tác động mạnh đến khu vực ngoại vi trong xu thế phát triển chung.

Ưu tiên đầu tư và tạo điều kiện để một trung tâm kinh tế tổng hợp như Vân Đồn hay Hạ Long phát triển mạnh và nhanh hơn, nhằm kích hoạt các trung tâm kinh tế hay đô thị nhỏ hơn trong toàn bộ khu vực – đó chính là mô hình cơ bản của lý thuyết cực tăng trưởng. Tinh thần các Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh gần đây đều đã nhằm đến tập trung đầu tư công một cách ưu tiên, thu hút nguồn lực táo bạo cho phù hợp với nhu cầu và thế mạnh của các địa phương và các ngành kinh tế, tạo ra sự kích thích tăng trưởng từ trung tâm ra ngoại vi... – từ một điểm xuất phát, sự phát triển sẽ lan dần đến khu vực lân cận trong xu thế phát triển chung. Tư tưởng chiến lược này trên thực tế có thể nói là đã được kiểm nghiệm.

Tinh thần Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV đã nhằm đến tập trung đầu tư công một cách hợp lý, ưu tiên thu hút nguồn lực cho phù hợp với nhu cầu và thế mạnh phát triển của các địa phương để tạo được sự kích thích tăng trưởng.

Quảng Ninh có *nguồn tài nguyên cảnh quan rừng, biển, hải đảo... giàu có bậc nhất Việt Nam*, đặc biệt là Vịnh Hạ Long – di sản thiên nhiên thế giới. Nghĩa là, Quảng Ninh có đủ điều kiện để phát triển nhiều loại hình du lịch (du lịch biển đảo, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa lịch sử, du lịch tâm linh, du lịch mạo hiểm...). Quảng Ninh cũng đủ điều kiện và đầy tiềm năng để phát triển các ngành công nghiệp giải trí, công nghiệp văn hóa. Bờ biển Quảng Ninh dài hơn 250 km, diện tích mặt biển rộng trên 6.000 km², trên 2.700 hòn

đảo, trên 40.000 ha bãi triều, 20.000 ha eo vịnh... Ngoài vịnh Hạ Long, Quảng Ninh còn có nhiều bãi biển giá trị như Quan Lạn, Minh Châu, Ngọc Vũng (Vân Đồn), Trà Cổ (Móng Cái) và các vườn quốc gia, khu bảo tồn Ba Mùn, Bái Tử Long, Cô Tô.

2 – Quảng Ninh là tỉnh duy nhất có cả đường biên giới trên bộ và trên biển với Quảng Tây, Trung Quốc. Đặc thù này quy định sự kết nối trực tiếp về văn hóa – chính trị – lịch sử – xã hội và giao thương với Trung Quốc. Trong sự thăng trầm của lịch sử quan hệ Việt Nam với Trung Quốc xưa nay, Quảng Ninh là người đi đầu. Không thể phát triển nếu quan hệ xuyên biên giới về kinh tế có vấn đề, nếu sự độc lập tự chủ trong các quyết định của tỉnh bị vi phạm, nếu người dân hai bên biên giới ngày càng nghi kỵ lẫn nhau, và nếu cửa khẩu thành điểm nóng về chính trị hay quân sự...

Là tỉnh địa đầu Tổ quốc có biên giới với Quảng Tây, Trung Quốc, nối với khu vực Đông Bắc Á, Quảng Ninh có 14 cửa khẩu gồm: Móng Cái – 6 cửa khẩu: Ka Long, Lục Lâm, Vạn Gia, Km 3 + Km 4, Đại Vai, Lục Chấn; Bắc Phong Sinh – 3 cửa khẩu: Bắc Phong Sinh, Mốc 1342 + 300 m, Mốc 1344(2) + 500 m; Hoành Mô – Đồng Văn – 5 cửa khẩu: Hoành Mô, Đồng Văn, Nà Kép, Mốc 1306, Mốc 1326.

Trên thực tế, mỗi cửa khẩu là cả một pho lịch sử đầy bi hùng, chứa đựng nhiều bài học đặc thù về giao lưu hữu nghị và cảnh giác đấu tranh, là một giao điểm về phát triển văn hóa, kinh tế mậu biên.

Điều quan trọng bậc nhất liên quan tới các cửa khẩu là nhiệm vụ bảo đảm vững chắc quốc phòng – an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đây là nhiệm vụ gian khó và ngày càng phức tạp, phụ thuộc vào diễn biến tình hình chính trị giữa Trung Quốc và Việt Nam cũng như trong khu vực và thế giới.

Trên thực tế, tất cả những nét đặc thù về lịch sử, văn hóa, xã hội của các cửa khẩu đều có liên quan đến đời sống kinh tế của cực tăng trưởng. Trước hết, những đặc thù này có thể được khai thác để phát triển kinh tế du lịch, kinh tế mậu biên. Vấn đề là ở chỗ, kinh tế của tỉnh và đất nước chỉ có thể phát triển khi cả 14 cửa khẩu đều là những cột mốc đường biên hòa bình và thân thiện, ổn định và hợp tác; người dân các dân tộc tại cửa khẩu có cuộc sống bình thường, an toàn trong bản sắc văn hóa của mình và khoảng cách giàu nghèo với các vùng miền khác trong tỉnh không ở mức quá xa.

Về nhận định trong sự thăng trầm của lịch sử quan hệ Việt Nam với Trung Quốc xưa nay, *Quảng Ninh luôn là người đi đầu*, chính công thông tin điện tử Quảng Ninh ngày 11/5/2023 đã khẳng định: “Trọn một thiên niên kỷ dưới các triều đại phong kiến độc lập, lịch sử của mảnh đất Quảng Ninh cũng chính là lịch sử đấu tranh giữ nước và dựng nước hào hùng của cha ông ta. Những thử thách gay go nhất, khốc liệt nhất đối với bản lĩnh của dân tộc đều diễn ra trên mảnh đất này. Những chiến công vang dội nhất cũng đã từng được mảnh đất và con người Quảng Ninh chia sẻ. Không những thế, mảnh đất này còn đóng vai trò là một động lực, một trung tâm phát triển mọi mặt của đất nước khi thanh bình. Đến khi quốc gia phong kiến độc lập không trụ nổi trước sức mạnh xâm lược của tư bản phương Tây, Việt Nam trở thành một thuộc địa dưới sự đô hộ của thực dân Pháp, thì vùng đất Đông Bắc giàu tài nguyên than đá này lại trở thành một vùng điển hình của tội ác khai thác thuộc địa. Nhưng từ nỗi thống khổ bị áp bức và bóc lột, vùng đất này đã kể tục mạnh mẽ truyền thống yêu nước, truyền thống bất khuất kiên cường của mấy nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, đã viết nên những chương sử mới. Đó là thời kì vùng mỏ trở thành cái nôi sinh thành đội ngũ công nhân và những trang đấu tranh oanh liệt lại bắt đầu” (Công thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh, 2023). Chúng tôi nghĩ rằng nhận định này là chính xác.

Liên quan tới kinh tế biển và bảo vệ biên giới trên biển, Đảng bộ tỉnh đã có những chương trình hành động cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018, Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và lợi thế vùng biển đảo, xây dựng vùng kinh tế biển đảo Quảng Ninh phát triển năng động, mà nòng cốt chính là cảng biển, công nghiệp và du lịch biển, khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản...

Các trung tâm kinh tế biển như Vân Đồn, Hải Hà đã hình thành và đang phát triển. Kinh tế biển Vân Đồn theo quy hoạch sẽ là khu du lịch sinh thái biển chất lượng cao, trung tâm dịch vụ cao cấp và đầu mối giao thương quốc tế. Đàm Nhà Mạc – Quảng Yên theo quy hoạch sẽ trở thành khu công nghiệp dịch vụ đa năng kết nối với Hải Phòng, cảng Lạch Huyện. Khu công nghiệp – cảng biển Hải Hà đang được đầu tư hạ tầng với định hướng sẽ là đầu mối vận tải cho cả miền Bắc và vùng biển Đông. Cô Tô, Hải Hà, Tiên Yên, Quảng Yên, Móng Cái được quy hoạch là những trung tâm dịch vụ hậu cần đánh bắt hải sản xa bờ, thăm dò, khai thác tài nguyên biển với các khu neo đậu tàu thuyền tránh bão, các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá tại các huyện, thị ven biển...

3 – *Quảng Ninh có nguồn tài nguyên khoáng sản giàu có*: than đá, đá vôi, đất sét... – là cơ sở để phát triển những trung tâm khai khoáng, nhiệt điện, vật liệu xây dựng... Một phần tiềm năng đã được hiện thực hóa ở những thương hiệu được thế giới biết đến như than antraxit, gạch Giếng Đáy, gốm Viglacera, ngói Hạ Long, sứ nặng lửa Đông Triều...

4 – *Quảng Ninh có đủ điều kiện để phát triển mạnh các loại hình du lịch*: du lịch biển đảo, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa lịch sử, du lịch tâm linh và cả du lịch mạo hiểm.

Quảng Ninh có trên 600 di tích lịch sử, danh thắng – một lượng điểm đến quá lý tưởng cho một vùng du lịch; trong đó đặc biệt phải kể đến quần thể di tích danh thắng Yên Tử – dấu ấn lịch sử, văn hóa của thời đại nhà Trần, một trung tâm Phật giáo của Việt Nam, hiện tượng độc đáo của du lịch văn hóa – tư tưởng – tâm linh ở Đông Nam Á. Các di tích quốc gia nổi tiếng ở Quảng Ninh như quần thể di tích danh thắng Yên Tử, đền Cửa Ông, di tích lịch sử Bạch Đằng, chùa Long Tiên, đình Quan Lạn... đều là những điểm đến của đông đảo du khách trải nghiệm loại hình du lịch văn hoá, du lịch tâm linh, du lịch nghiên cứu – khám phá. Những cảnh quan có tiếng ở Quảng Ninh phải kể đến là vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, bãi biển Trà Cổ, Cô Tô, Bãi Dài (Vân Đồn), đảo Tuần Châu, núi Bài Thơ... Không chỉ thuần túy là vẻ đẹp về cảnh quan, những địa danh ấy đều ít nhiều gắn với những nét độc đáo về lịch sử, con người hoặc có các di sản kiến trúc, nghệ thuật đặc sắc...

Trong con mắt của du khách quốc tế cũng như Việt Nam, vịnh Hạ Long – di sản thiên nhiên thế giới đã được công nhận hai lần vào năm 1994 và năm 2000, là điểm đến không thể không ghé thăm “ít nhất một lần trong đời”. Khu di sản thế giới được UNESCO công nhận có giá trị đặc biệt trong vịnh Hạ Long có diện tích trên 434 km² với 775 đảo (nằm trong 1.553 km² tổng diện tích toàn vịnh với 1.969 đảo). Bên cạnh đó, đảo Tuần Châu với diện tích rộng tới 220 ha cũng là một quần thể du lịch đẳng cấp với hệ thống dịch vụ đa dạng mà ít nơi có được như: khu vực biểu diễn đa năng, khu vực bãi tắm cao cấp, khu phố ẩm thực, khu vực biểu diễn xiếc, trung tâm hội nghị quốc tế và khu vực các biệt thự, khách sạn... Bãi tắm Bãi Cháy, Tuần Châu đã được cải tạo, nâng cấp, tạo thành những bãi tắm đẹp với nhiều loại hình dịch vụ đa dạng. Hệ thống tàu, thuyền du lịch đã và đang được bổ sung, có khả năng phục vụ cùng lúc hàng ngàn du khách.

Trên thực tế, Hạ Long cùng với các điểm đến du lịch khác của tỉnh đã có cơ hội để trở

thành trung tâm du lịch hàng đầu Đông Nam Á. Khu nghỉ dưỡng Vinpearl Hạ Long, công viên Đại Dương, quần thể du lịch nghỉ dưỡng và sân golf FLC, khu nghỉ dưỡng Yên Tử Legacy, khu nghỉ dưỡng cao cấp suối khoáng nóng Quang Hanh... đã là những điểm đến đẳng cấp, đủ trình độ đáp ứng các nhu cầu quốc gia, quốc tế về tổ chức các sự kiện.

Tuy nhiên, đến nay, ý tưởng để Quảng Ninh trở thành trung tâm du lịch hàng đầu Đông Nam Á mới chỉ thực hiện được phần nào. *Việc trở thành điểm đến tâm cỡ quốc tế rõ ràng không chỉ phụ thuộc vào Quảng Ninh.*

Cùng với hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, là các chính sách vĩ mô thông thoáng trong tất cả các khu vực sản xuất, dịch vụ, du lịch... Bên cạnh đó, định hướng quy hoạch phát triển của Quảng Ninh đã thực sự có ý nghĩa đối với việc thu hút đầu tư, kể cả ở lĩnh vực bất động sản – một lĩnh vực rất khó dự báo và tiềm ẩn may rủi. Tính đến nay, Quảng Ninh là một trong năm tỉnh, thành phố có tỉ lệ đô thị hóa cao nhất cả nước, đủ điều kiện để trở thành tỉnh công nghiệp, dịch vụ phát triển hiện đại theo tầm nhìn đến năm 2030. Kinh tế bất động sản ở Quảng Ninh phát triển không kém gì Hà Nội hay thành phố Hồ Chí Minh. Thậm chí, cục bộ có những vùng còn trở thành điểm “cực nóng” và sôi động. Chú trọng phát triển bất động sản ở phân khúc cao cấp là hướng đi hợp lý không cần tranh cãi về phương diện kinh tế, trong đó tổ hợp Sun Grand Marina Hạ Long là một ví dụ. Đặc biệt đáng mừng là những đòi hỏi về quản lý và huy động nguồn lực công nghệ phức tạp cho lĩnh vực kinh tế này, sau nhiều năm học hỏi, hiện Quảng Ninh đã đủ sức đáp ứng. Không chỉ người Quảng Ninh mà nhiều người dân ở địa phương khác cũng đã cảm thấy ít nhiều tự hào về bến du thuyền ở Hạ Long.

5 – Hạ tầng giao thông là một yếu tố cực kì quan trọng, dễ nhận thấy, nhưng không dễ thực hiện đối với bất kì địa phương hay quốc gia đang phát triển nào. Hạ Long là điểm đến hứa hẹn của mọi loại hình du lịch. Nhưng

điểm đến của du lịch và của các ngành kinh tế khác ở Quảng Ninh chỉ là tiềm năng nếu hạ tầng giao thông yếu kém. Quảng Ninh thực ra đã nhìn ra vấn đề này từ lâu, nhưng sự bứt phá thì mới chỉ trở thành hiện thực từ sự quyết tâm cao độ, tính toán và ưu tiên hợp lý trong huy động nguồn lực vào những năm gần đây. Bản thân sự phát triển về hạ tầng giao thông đã chính là sự tăng trưởng kinh tế. Khi hạ tầng giao thông của Quảng Ninh ngày một hoàn thiện và đồng bộ, sự tăng trưởng của các ngành kinh tế khác đã được thúc đẩy và được nhân lên ngay từ khi các công trình giao thông đang xây dựng.

Năm 2019, Quảng Ninh đưa vào khai thác 92 km đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái, nối với 1.041 km đường cao tốc cả nước. Vân Đồn, cảng hàng không hiện đại, được xây dựng mới hoàn toàn năm 2018 đã góp phần nâng tổng công suất cảng hàng không cả nước đạt khoảng 90 triệu lượt hành khách/năm. Cảng Hạ Long được nâng cấp, có khả năng tiếp nhận tàu chở khách lớn nhất thế giới. Hệ thống đường thủy được đầu tư cải tạo, nâng cao năng lực vận tải nối với vùng đồng bằng Bắc Bộ. Khu kinh tế tổng hợp Vân Đồn được xây dựng đồng thời với sân bay Vân Đồn, trở thành *một dự án táo bạo đã đánh thức được cả tư duy quản lý, thói quen huy động nguồn lực lẫn kích hoạt nền kinh tế.*

Đến nay, *Quảng Ninh có hệ thống giao thông, đường bộ, cao tốc, đường thủy, hàng không đã hiện đại hóa một bước, dễ dàng kết nối, trở thành trung tâm trung chuyển, giao thương với Hải Phòng, Hà Nội, các tỉnh trọng điểm đồng bằng Bắc Bộ và cả nước. Đường bộ, đường thủy và đường hàng không cho phép kết nối với Đông Bắc Á, Đông Nam Á và thế giới. Kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị đã phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại. Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, cảng tàu khách quốc tế Hòn Gai, cao tốc Hạ Long – Hải Phòng...* là những cơ sở hạ tầng kinh tế đặc biệt giá trị đối với Quảng Ninh và đối với cả nước.

Cũng nhờ phát triển sớm hạ tầng, đến hết năm 2020, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã có 136 dự án FDI hoạt động có hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt trên 6,5 tỉ USD. Tính đến nay, đã có hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Quảng Ninh, trong đó Mỹ giữ vị trí đứng đầu, tiếp theo là Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2 tỉ USD, còn lại là các nhà đầu tư Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản... Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh, nếu tính cả các dự án đầu tư trực tiếp và gián tiếp thì năm 2022 là năm đầu tiên tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Quảng Ninh vượt mốc 2 tỉ USD (Thu Lê, 2022).

6 – Người Quảng Ninh cần cù, yêu lao động, sáng tạo. Con người Quảng Ninh là con người của *sự giao thoa văn hóa và lịch sử, dân tộc và quốc gia, truyền thống và hiện đại*... của 22 dân tộc anh em, của nhiều vùng miền đến làm ăn, buôn bán, định cư và phát triển. Quảng Ninh có truyền thống cách mạng của giai cấp công nhân. Lãnh đạo Quảng Ninh có tầm nhìn và đầu óc sáng tạo. Đây là địa phương duy nhất trong cả nước huy động tư nhân đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng – “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư” (N. An, 2021).

Người dân Quảng Ninh với 22 dân tộc anh em xưa nay lúc nào cũng cần cù, năng động, dám nghĩ, dám làm. Lãnh đạo các cấp lúc nào cũng có những người có tầm nhìn và dám chịu trách nhiệm. Là mảnh đất hội tụ, giao thoa văn hóa do nhu cầu làm ăn, buôn bán, sinh sống từ xa xưa, Quảng Ninh là nơi thu hút được nhiều nguồn nhân lực đa dạng. Tuy vậy, nếu như thể chế và cơ chế vẫn không đủ thông thoáng dẫn đến trói buộc sự phát triển, thì lãnh đạo phải có tầm nhìn và dám chịu trách nhiệm đến mức nào đó mới có thể thay đổi hoặc điều chỉnh được thể chế. Người dân Quảng Ninh với 22 dân tộc anh em xưa nay lúc nào cũng cần cù, năng động, dám nghĩ, dám làm. Vậy mà không phải lúc nào Quảng Ninh cũng phát triển được như kì vọng.

7 – Tăng trưởng kinh tế ở Quảng Ninh những năm gần đây đặc biệt ấn tượng. Trước

đây, kinh tế Quảng Ninh được biết đến gần như chỉ là du lịch và than. Các ngành công nghiệp như nhiệt điện điện, cơ khí, xi-măng, vật liệu xây dựng... có vai trò cũng đáng kể đối với vùng kinh tế trọng điểm nhưng đóng góp vào nền kinh tế Quảng Ninh ngày càng chiếm tỉ trọng thấp dần. Gần đây, tỉ trọng giá trị của ngành than trong kinh tế của tỉnh có xu hướng giảm mạnh hơn. Năm 2015 kinh tế than chiếm tỉ trọng 21,3% trong cơ cấu GRDP của tỉnh, năm 2020 giảm xuống chỉ còn 17,3% GRDP. Đây là lí do trực tiếp khiến cơ cấu kinh tế được Quảng Ninh thúc đẩy chuyển dịch nhanh hơn khi nắm bắt được xu thế chung là từ “kinh tế nâu” sang “kinh tế xanh” (VietnamPlus, 2020).

Nhờ chủ động và tích cực chuyển dịch bằng tư duy có tầm nhìn là xây dựng bằng được kết cấu hạ tầng đồng bộ, mạnh mẽ cải cách hành chính, không chậm trễ thay đổi môi trường đầu tư kinh doanh... nên sự năng động và cởi mở của Quảng Ninh đã gây được ấn tượng và có tiếng vang với các đối tác trong và ngoài nước. Thu hút đầu tư có chiến lược là một thực tế ở Quảng Ninh. Trong những năm gần đây, Quảng Ninh được coi là địa phương đã bứt phá rất nhanh và thành công. Trước năm 2004, Quảng Ninh vẫn phải trông chờ vào ngân sách trung ương. Đến nay, Quảng Ninh đã là một trong số ít địa phương tự cân đối ngân sách và có nguồn thu nội địa cao nhất cả nước. Trong bảy năm liên tiếp từ 2016 đến 2022, Quảng Ninh đã bứt phá với tốc độ tăng trưởng GDP hơn 10%, riêng năm 2022 tăng 10,28%; tổng GDP của tỉnh gần 270.000 tỉ VNĐ; GDP đầu người đạt 8.200 USD (cao nhất khu vực phía Bắc); tổng thu ngân sách nhà nước, nhất là thu nội địa luôn đứng trong TOP đầu cả nước (Hương Thu, 2023).

Cùng nhiều kết quả tích cực khác, năm 2022, Quảng Ninh đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kinh tế, xã hội và môi trường đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Các công trình chiến lược, dự án động lực như: đường bao

biển Hạ Long – Cẩm Phả, cầu Cửa Lục I, cao tốc Vân Đồn – Móng Cái đều đã hoàn thành và làm cho Quảng Ninh trở thành địa phương có số km cao tốc lớn nhất cả nước, tạo bước đột phá về hạ tầng giao thông, thúc đẩy liên kết vùng, hội nhập quốc tế. Văn hóa – xã hội – con người luôn được quan tâm phát triển đúng hướng. Đến nay, 100% địa phương đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 hứa hẹn thành công...

Trong quy hoạch xây dựng vùng đến năm 2030 của tỉnh, Quảng Ninh sẽ là một trong ba đầu tàu kinh tế của miền Bắc bên cạnh Hà Nội và Hải Phòng.

8 – Quảng Ninh đứng đầu cả nước về cải cách hành chính. Năm năm liên tục, tính từ 2017 đến nay, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số đo sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index) và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) của Quảng Ninh đều có nhiều tiến bộ về điểm số và thứ hạng, luôn đứng ở nhóm dẫn đầu cả nước. Năm 2022, cả bốn chỉ số đo lường này của Quảng Ninh đều đứng đầu toàn quốc (Thái Bình, 2023).

Do có chủ trương từ vài năm trước, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (25 – 27/9/2020), Quảng Ninh là địa phương duy nhất đã đưa mục tiêu về cải thiện các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PAR, SIPAS, PAPI) vào Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Nhờ quyết tâm đó, Quảng Ninh đã có nhiều giải pháp thực tế nhằm tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, đơn giản hóa các quy định hành chính, loại bỏ các thủ tục không cần thiết, tạo sự hài lòng và môi trường thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Quảng Ninh tuy không phải là địa phương đi đầu trong cải cách hành chính, nhưng trên thực tế, những mô hình cải cách và sự quyết

tâm của lãnh đạo Quảng Ninh lại tạo ra những hiệu quả thực tế, được coi là hình mẫu học hỏi hoặc tham khảo cho nhiều tỉnh thành trong cả nước. Điều này vừa tạo động lực cho Quảng Ninh tiếp tục cải cách, vừa tạo ra kết quả mới cho sự phát triển.

4. KẾT LUẬN

Sau những năm đổi mới sôi động, nhất là giai đoạn từ năm 2012 đến nay, với tầm nhìn quyết đoán của lãnh đạo tỉnh và sự đồng thuận cao độ của nhân dân toàn tỉnh, với những thành tựu đáng khích lệ trong quản lý phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh..., Quảng Ninh hôm nay đã ít nhiều là một cực của sự phát triển và đã có đủ điều kiện cũng như tiềm năng để trở thành một cực tăng trưởng mạnh của đất nước trong tương lai không xa.

Ưu tiên đầu tư và tạo điều kiện để một trung tâm kinh tế tổng hợp như Vân Đồn hay Hạ Long phát triển mạnh và nhanh hơn, nhằm kích hoạt các trung tâm kinh tế hay đô thị nhỏ hơn trong toàn bộ khu vực – đó chính là mô hình cơ bản của lý thuyết cực tăng trưởng. Tinh thần các Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh gần đây đều đã nhằm đến tập trung đầu tư công một cách ưu tiên, thu hút nguồn lực táo bạo cho phù hợp với nhu cầu và thể mạnh của các địa phương và các ngành kinh tế, tạo ra sự kích thích tăng trưởng từ trung tâm ra ngoại vi... – từ một điểm xuất phát, sự phát triển sẽ lan dần đến khu vực lân cận trong xu thế phát triển chung. Tư tưởng chiến lược này trên thực tế có thể nói là đã được kiểm nghiệm.

Nhưng nhân tố quyết định nhất và quan trọng nhất vẫn là con người. Quy trách nhiệm cho cơ chế, thể chế trong những trường hợp không thành công dù không sai, nhưng vẫn ít nhiều là cách vô tình bỏ qua thực tế “con người tạo ra cơ chế, thể chế”. Lãnh đạo có tầm nhìn và dám chịu trách nhiệm mới có thể chủ động thay đổi hoặc điều chỉnh được thể chế. Người dân Quảng Ninh với 22 dân tộc anh em xưa nay lúc nào cũng cần cù, năng

động, dám nghĩ, dám làm. Vậy mà không phải lúc nào Quảng Ninh cũng phát triển được như kì vọng.

Là một cực tăng trưởng mạnh của đất nước và khu vực, Quảng Ninh hứa hẹn sẽ sớm trở thành vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế, người dân vùng than sẽ có mức thu nhập tương đương các nước phát triển, như đã được ghi trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Avram, L., G., & Braga, V., F. (2017). Theories Regarding the Role of the Growth Poles in the European Economic Integration. *Journal of Economic Development, Environment and People*, Vol.6, Issue 2, 2017. <https://core.ac.uk/download/pdf/192898392.pdf>.
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh. (2023). *Quá trình hình thành và phát triển tỉnh Quảng Ninh*. Truy cập ngày 11/05/2023, tại: <https://www.quangninh.gov.vn/Trang/ChiTietBVGioiThieu.aspx?bvid=458&Cat=Quá+trình+hình+thành+và+phát+triển>.
- Dobrescu, E., M., & Edith, M., D. (2014). Theories regarding the role of the growth poles in the economic integration. *Procedia Economics and Finance*, No.8(2014), 262-267. <https://core.ac.uk/download/pdf/82410924.pdf>.
- Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh khóa XIV. (2020). *Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kì 2020-2025*. Truy cập ngày 30/10/2023, tại: <https://www.quangninh.gov.vn/chuyen-de/DH-Dang/Trang/ChiTietTinTuc.aspx?nid=94007>.
- Hương Thu. (2023). *Quảng Ninh tiếp tục dẫn đầu bảng xếp hạng*. Truy cập ngày 02/01/2023, tại: <https://dangcongsan.vn/quang-ninh-co-hoi-dau-tu-va-phat-trien-ben-vung/quang-ninh-vung-buoc-tuong-lai/quang-ninh-tiep-tuc-dan-dau-bang-xep-hang-pci-635391.html>.
- N. An. (2021). Thủ tướng Phạm Minh Chính: Lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư. *Tuổi trẻ Online*. Truy cập ngày 12/12/2022, tại: <https://tuoitre.vn/thu-tuong-pham-minh-chinh-lay-dau-tu-cong-dan-dat-dau-tu-tu-20210429110858791.htm>.
- Singh, K. (2022). *Growth Pole Theory by Perroux*. Truy cập ngày 12/01/2023, tại: <https://pangeography.com/growth-pole-theory-by-perroux/>.
- Thái Bình. (2023). *Không ngừng cải cách, hết lòng vì người dân, doanh nghiệp*. Truy cập ngày 10/11/2022, tại: <https://uongbi.gov.vn/khong-ngung-cai-cach-het-long-vi-nguoi-dan-doanh-nghiep-p13n68001.html>.
- Thu Lê. (2022). *Quảng Ninh thu hút vốn đầu tư nước ngoài vượt mốc 2 tỉ USD*. Truy cập ngày 10/01/2023, tại: <https://baodautu.vn/quang-ninh-thu-hut-von-dau-tu-nuoc-ngoai-vuot-moc-2-ty-usd-d179853.html>.
- VietnamPlus (2020). *Quảng Ninh*. Truy cập ngày 15/10/2022, tại: https://special.vietnamplus.vn/2020/09/20/quang_ninh/.
- Vũ Đức. (2020). *Điểm báo 31/12/2020*. Truy cập ngày 12/01/2023, tại: <https://www.quangninh.gov.vn/chuyen-de/nam-du-lich-quoc-gia/Trang/ChiTietTinTuc.aspx?nid=95838>.